

Bản án số: 75/2019/HS-ST

Ngày: 06-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

Bà Đỗ Thị A.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2019/QĐXXST-HS ngày 125 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đường Xương H; sinh năm: 1997 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: đường N, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phiên dịch viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đường Thắng K (chết) và bà: Hiến Thị D; có vợ: Gíp Và L và 01 con (sinh năm 2016); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/12/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm, sửa án sơ thẩm số 270/HSST ngày 25/9/2015 Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 6 tháng theo Bản án số 796/HSPT; bị bắt giữ ngày: 06/6/2019; bị tạm giữ ngày: 07/6/2019; bị tạm giam ngày: 10/6/2019.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Diệu T – Sinh năm: 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường K, thành phố M, tỉnh D, TP.HCM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Bùi Khương L – Sinh năm: 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: đường D, Phường M, Quận N, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 06/6/2019, Đường Xương H điều khiển xe mô tô gắn biển số 51H1-5033 lưu thông trên đường Ngô Gia Tự, hướng từ Ngã 7 Lý Thái Tổ về đường Sur Vạn Hạnh thì nhìn thấy chị Nguyễn Thị Diệu H đang chở chị Nguyễn Thị Diệu T lưu thông phía trước cùng chiều, chị T đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi A2 màu trắng hồng và sử dụng. H liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi đến trước nhà số 168 đường Ngô Gia Tự, Phường 9, Quận 10, H cho xe vượt lên ép sát bên phải chị T, dùng tay trái giật được điện thoại rồi tăng ga bỏ chạy. Lúc này, lực lượng tuần tra Công an Phường 2, Quận 10 phát hiện, đuổi theo. Đến giao lộ đường Ngô Gia Tự và đường Sur Vạn Hạnh thì H bị bắt giữ cùng phương tiện và vật chứng. Vụ việc được Công an Phường 9, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi A2 màu trắng hồng trị giá 2.500.000 đồng; cơ quan Công an đã thu hồi và trao trả cho bị hại Nguyễn Thị Diệu T và không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Đường Xương H về hành vi “Cướp giật tài sản”.

Đối với 01 xe mô tô gắn biển số 51H1-5033 nhãn hiệu Wave (số khung: không xác định, số máy: không xác định) là phương tiện phạm tội. H khai mua xe không có giấy tờ của một đối tượng tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng. Qua xác minh biển số 51H1-5033, kết quả do bà Bùi Khương L đứng tên sở H loại xe Honda Wave, theo bà L khai hiện nay chiếc xe gia đình bà vẫn đang sử dụng. Công an Quận 10 đã tạm giữ chiếc xe gắn biển số trên.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSQ10 ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Đường Xương H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Về phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2, 5 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Đường Xương H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không có ý kiến gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Đường Xương H có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô có phân khối lớn, lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai chiếm đoạt tài sản (trị giá 2.500.000 đồng) của bị hại ngay trên đường phố, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ngoài ra bị cáo còn có đặc điểm nhân thân: Ngày 15/12/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm, sửa án sơ thẩm số 270/HSST ngày 25/9/2015 Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 6 tháng theo Bản án số 796/HSPT (không tính án tích do người dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017)), nhưng bị cáo không lấy làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện tội phạm. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung

năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì; do vậy không có gì để Tòa giải quyết.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô gắn biển số 51H1-5033 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA WAVE, số loại: /, màu sơn: Đỏ, dung tích xi lanh: /, số khung: không xác định được số nguyên thủy, số máy: không xác định được số nguyên thủy), là phương tiện thực hiện tội phạm, lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đường Xương H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đường Xương H;

Xử phạt bị cáo Đường Xương H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô gắn biển số 51H1-5033 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA WAVE, số loại: /, màu sơn: Đỏ, dung tích xi lanh: /, số khung: không xác định được số nguyên thủy, số máy: không xác định được số nguyên thủy).

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 37/19/PNK ngày 26/6/2019 của Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật